TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2025/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lê Thanh L, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 68/31 đường HMT, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai

2/ Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 68/31 đường HMT, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 04 tháng 10 năm 1990.

Ông L và bà T đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Ông bà không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau theo đúng tình nghĩa vợ chồng nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T có 02 (hai) con chung là Lê Hùng S, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1991 và Lê Nguyên Nhật A, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2000.

Các con Lê Hùng S và Lê Nguyên Nhật A đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T thuận tình ly hôn

Về con chung: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T có 02 (hai) con chung là Lê Hùng S, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1991 và Lê Nguyên Nhật A, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2000.

Ông L và bà T thống nhất các con Lê Hùng S và Lê Nguyên Nhật A đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều T không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc hôn nhân gia đình ***300.000 (ba trăm nghìn) đồng*** ông Lê Thanh L tự nguyện chịu nộp 150.000đồng và tự nguyện chịu thay bà Nguyễn Thị Kiều T 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí ông L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001022 ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông Lê Thanh L đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 57 ngày 04/10/1990);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy